

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HS-PT
Ngày 23 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Xuân Thủy.

Các Thẩm phán: Bà Điều Thị Kim Liên.

Ông Phạm Tuấn Minh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Vàng A H, do có kháng cáo của bị cáo Vàng A H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 100/2024/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Bị cáo có kháng cáo: Vàng A H, sinh ngày 10/6/2004, tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A L, sinh năm 1984 và bà Mùa Thị S, sinh năm 1985; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A H: Ông Đỗ Văn T – Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S. Có mặt.

Các bị hại:

- Anh Lầu A T1, sinh năm 2008. Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Lầu A: Ông Lầu A C, sinh năm 1989 và bà Lường Thị K, sinh năm 1991 (là bố mẹ). Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chị Cà Thị K1, sinh năm 2008. Địa chỉ: Bản B, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Cà Thị K1: Ông Cà Văn M, sinh năm 1986 và bà Cà Thị T2, sinh năm 1986 (là bố mẹ). Địa chỉ: Bản B, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Lò Văn N, sinh năm 2006. Địa chỉ: Bản B, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Lò Văn N: Ông Lò Văn T3, sinh năm 1983 và bà Lò Thị N1, sinh năm 1978 (là bố mẹ). Địa chỉ: Bản B, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 16/11/2023 Vàng A H, sinh ngày 10/6/2004 và Vàng Xuân T4, sinh ngày 06/01/2007, đều ở bản Tong Tải B, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La rủ nhau đi chơi. Khi đi Vàng Xuân T4 lấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 26B 1-704.24 của ông Vàng A S1, sinh năm 1982 và bà Mùa Thị Í, sinh năm 1984 là bố mẹ đẻ (khi lấy không hỏi). Đi đến nhà trọ ở bản N, thị trấn Í, huyện M, tỉnh Sơn La chơi với bạn là Lầu A T1, sinh năm 2008. Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, sau đó tổ chức ăn cơm uống rượu đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì nghỉ, khoảng 18 giờ Vàng Xuân T4 mệt nên được Vàng A H đưa về khu nhà trọ ở tiểu khu D, thị trấn Í, huyện M. Tại đây Vàng A H hỏi mượn xe máy của Vàng Xuân T4 để đi chơi tiếp (Vàng Xuân T4 biết Vàng A H đã sử dụng rượu bia). Sau đó Vàng A H đi đón Lầu A T1 để đi chơi nhưng Lầu A T1 mệt nhờ đưa về phòng trọ, hai người đi đến đoạn đường thuộc địa phận bản N, thị trấn Í, huyện M thì va chạm với xe máy đi ngược chiều do Lò Văn N, sinh năm 2006 chở Cà Thị K1, sinh năm 2008 đều ở bản B, xã T, huyện M. Hậu quả Vàng A H, Lầu A, Lò Văn N, Cà Thị K1 đều bị thương đưa đi bệnh viện cứu chữa.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Sơn La đã phối hợp với cơ quan có liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm tổn thương cơ thể; khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Vàng A H.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là Km65+400 đường quốc lộ 279D, thuộc địa phận bản N, thị trấn Í, huyện M, tỉnh Sơn La mặt đường dải nhựa phẳng, chiều rộng mặt đường rộng 7,10m, mặt đường bằng phẳng, không chướng ngại vật, không khuất tầm nhìn.

- Kết quả khám nghiệm 02 xe mô tô: BKS 26B 1-704.24 nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng bạc đen, xe cũ qua sử dụng, được xác định của ông Vàng A S1 và bà Mùa Thị Í; BKS 26AA-247.87 nhãn hiệu ESPERO, màu sơn nâu, xe cũ qua sử dụng, được xác định của Lò Văn N. Hai xe bị hỏng nguyên nhân do va chạm khi tham gia giao thông.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định lỗi thuộc về Vàng A H đã điều khiển xe mô tô BKS 26B1-704.24 đi lấn sang phần đường của xe ngược

chiều 2,71m, gây tai nạn giao thông.

- Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu vào hồi 02 giờ 24 phút ngày 17/11/2023 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh S đối với Vàng A H là 74mg/dl máu tương đương 74mg/100ml máu.

- Kết quả giám định đoạn video thu giữ của gia đình có Camera ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông không bị cắt ghép, chỉnh sửa: Có nội dung hình ảnh phù hợp với kết quả hiện trường tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 09/KLTTCT-TTPY ngày 03/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận đối với Lò Văn N: Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt (xếp 18%); Sẹo vết thương phần mềm vùng chân phải (xếp 06%); Sẹo vết thương phần mềm vùng chân trái (xếp 10%); Gãy 1/3 xương đùi hai bên (xếp 44%); Gãy cung tiếp gò má trái (xếp 09%); Vỡ xương thành hốc mắt trái, mất thị lực mắt trái (xếp 37%); Vỡ xương trán trái (xếp 13%); Gãy xương chính mũi (xếp 08%) Ổ tổn thương não thùy trán trái (xếp 28%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lò Văn N là 87%.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 10/KLTTCT-TTPY ngày 03/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận đối với Lầu A: Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt (xếp 12%); Sẹo vết thương phần mềm vùng cổ (xếp 02%); Sẹo vết thương phần mềm vùng đầu (xếp 02%); Vết thương phần mềm vùng mông (xếp 03%); Sẹo vết thương phần mềm vùng chân phải (xếp 02%); Xẹp đốt sống ngực D10-D11-D12 (xếp 12%); Vỡ xương trán (xếp 13%); Vỡ xương trán ổ mắt (xếp 06%); Nền sọ gãy cánh bướm (xếp 21%); Vỡ xương thái dương phải (xếp 13%); Gãy xương chính mũi (xếp 08%); tổn thương não thùy trán trái (xếp 28%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lầu A T1 là 81%.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 06/KLTTCT-TTPY ngày 03/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận đối với Cà Thị K1: Sẹo phần mềm cằm trái (xếp 01%); Sẹo phần mềm gò phải (xếp 02%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Cà Thị K1 là 03%.

Tại Bản kết luận định giá đối với tài sản 02 xe mô tô thiệt hại do tai nạn giao thông: Xe Honda Wave BKS 26B1-704.24, màu sơn trắng bạc đen, xe cũ qua sử dụng, được xác định của ông Vàng A S1 và bà Mùa Thị Í là 5.250.000, đồng; Xe nhãn hiệu ESPERO BKS 26AA-247.87, màu sơn nâu, xe cũ qua sử dụng, được xác định của Lò Văn N là 4.250.000, đồng.

Xác định nguyên nhân gây tai nạn do Vàng A H khi điều khiển xe máy không có giấy phép lái xe, đã uống rượu với nồng độ cồn trong máu là 74mg/100ml máu, đi không đúng phần đường làn sang phần đường của xe ngược chiều 2,71m, đã va chạm với người đi ngược chiều dẫn đến tai nạn, hậu quả làm ba người bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể: Lò Văn N là 87%; Lầu A T1 là 81%; Cà Thị K1 là 03%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ba người là 171%. Thiệt hại tài sản 02 xe mô tô thiệt hại do tai nạn giao thông là 9.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo Vàng A H, bị cáo Vàng Xuân T4 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Lò Văn N số tiền là 81.000.000đ; bồi thường cho gia đình bị hại Cà Thị K1 số tiền là 5.000.000đ; gia đình các bị cáo đã bồi thường xong, các bị hại và gia đình không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Bị hại Lầu A T1 và gia đình không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2024/HS-ST ngày 11/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã quyết định:

1. Căn cứ điểm a “không có giấy phép lái xe”, b “Nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định”, e “Gây thương tích cho hai người trở lên tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này là từ 122% đến 200%” khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vàng A H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Vàng A H 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành hình phạt tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm b “Gây thương tích cho hai người trở lên tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này là từ 122% đến 200%” khoản 2 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 90, 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vàng Xuân T4 phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Vàng Xuân T4 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án ngày 11/6/2024.

Giao bị cáo Vàng Xuân T4 cho ủy ban nhân dân xã C, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Vàng Xuân T4 có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Vàng Xuân T4.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 6 năm 2024, bị cáo Vàng A H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vàng A H khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Tòa án đúng quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vàng A H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 100/2024/HS-ST ngày 11/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

- Bị cáo Vàng A H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Vàng Xuân T4 không có kháng cáo, bị cáo Vàng A H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ xem xét đối với nội dung kháng cáo của bị cáo Vàng A H.

[2] Về việc xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Vàng A H:

Lời khai của bị cáo Vàng A H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 16/11/2023, Vàng A H, sinh ngày 10/6/2004 chở Lầu A T1, sinh năm 2008 - Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La điều khiển xe máy biển kiểm soát 26B1-704 không có giấy phép lái xe, đã uống rượu với nồng độ còn trong máu là 74mg/100ml máu (*vượt quá quy định cho phép*), đi không đúng phần đường lấn sang phần đường của xe ngược chiều 2,71m, đi đến đoạn đường Km65+400 đường quốc lộ 279D, thuộc địa phận bản N, thị trấn ít O, huyện M, tỉnh Sơn La thì va chạm với xe máy đi ngược chiều do Lò Văn N, sinh 2006 chở Cà Thị K1, sinh năm 2008 - Địa chỉ: bản B, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La. Hậu quả Lò Văn N, Cà Thị K1, Lầu A bị thương đưa đi bệnh viện

cứu chữa. Kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể: Lò Văn N là 87%; Lâu A T1 là 81%; Cà Thị K1 là 03%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ba người là 171%. Thiệt hại tài sản 02 xe mô tô thiệt hại do tai nạn giao thông là 9.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm 03 tình tiết định khung “*không có giấy phép lái xe*”, “*nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định*”, “*Gây thương tích cho hai người trở lên tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này là từ 122% đến 200%*”.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vàng A H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b, e khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[3] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Đối với nội dung xin hưởng án treo của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm 03 tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a, b, e khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm, thuộc trường hợp nghiêm trọng nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/CBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[3.2] Đối với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm 03 tình tiết định khung hình phạt, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác, làm mất trật tự, an toàn xã hội. Mặc dù, tại cấp phúc thẩm bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và quyết định xử phạt bị cáo với mức hình phạt 42 (bốn mươi hai) tháng tù là phù hợp.

Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Vàng A H, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Vàng A H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Vàng Xuân T4; phần vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vàng A H, giữ nguyên bản án hình sự sơ

thẩm số 100/2024/HS-ST ngày 11/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La như sau:

Căn cứ điểm a, b, e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Vàng A H phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt bị cáo Vàng A H 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Vàng A H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 23 tháng 9 năm 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Mường La;
- VKSND huyện Mường La;
- Công an huyện Mường La;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Cầm Xuân Thủy

